TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-VDS	*Vĩnh Long, ngày 07 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

"V/v Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi"

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1-VĨNH LONG

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Mỹ Thuận

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn An Phước - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long tham gia phiên họp: Ông Dương Cẩm Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 04/2025/TLST-VDS ngày 23 tháng 4 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp số: 57/2025/QĐST-VDS ngày 23 tháng 7 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông **Trần Ô R**, sinh năm 1940. Nơi cư trú: số nhà D, đường N, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay là: số nhà D, đường N, phường L, tỉnh Vĩnh Long). (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của ông R: ông **Đinh Đức T**, sinh năm 1994; địa chỉ: số A, Khóm B, Phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay là: số A, Khóm B, phường L, tỉnh Vĩnh Long) (Giấy ủy quyền ngày 28/3/2025, có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà **Trần Thị Ngọc L**, sinh năm 1976. CCCD: 086176013580, cấp ngày 22/09/2024, nơi cấp: Bộ C. Nơi cư trú: số nhà A, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay là: số nhà A, khóm T, phường L, tỉnh Vĩnh Long) (vắng mặt).

- *Những người tham gia tố tụng khác:* Không

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 27/3/2025 và quá trình giải quyết ông Đinh Đức T là người đại diện hợp pháp của ông Trần Ô R trình bày:

Ông Trần Ô R là cha ruột của bà Trần Thị Ngọc L, bà L không có chồng, không có con ruột, con nuôi, mẹ ruột là bà L là bà Lê Thị K đã mất năm 2019, ông R là người trực tiếp chăm sóc bà L từ nhỏ cho đến nay. Hiện nay bà L không thể tự chăm sóc bản thân và thực hiện các giao dịch dân sự được, cần có người đại diện thực hiện. Đơn yêu cầu ngày 27/03/2025, ông R yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị Ngọc L mất năng lực hành vi dân sự. Sau khi nhận được kết luận giám định số 307/2025/KLGĐ ngày 16/7/2025 của Trung tâm P, ông T thay đổi yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị Ngọc L bị hạn chế năng lực hành vi dân sự (có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi), giữ nguyên yêu cầu Tòa án chỉ định ông Trần Ô R là người đại diện, người giám hộ hợp pháp cho bà L theo quy định. Mục đích yêu cầu để thực hiện thủ tục hợp thức hóa quyền sử dụng đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: ông R yêu cầu tuyên bố bà L bị hạn chế năng lực hành vi dân sự (có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi) theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Bộ luật Tố tụng dân sự; loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long; Tòa án giải quyết việc dân sự đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp, thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu đảm bảo theo quy định, Thẩm phán, Thư ký đều tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng được thực hiện tốt.

Về nội dung: Đề nghị Thẩm phán chủ tọa phiên họp áp dụng các Điều 27, 35, 39, 365, 366, 367, 370, 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 23, 136 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên bố bà Trần Thị Ngọc L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; chỉ định ông Trần Ô R là người giám hộ cho bà L; ông R được miễn lệ phí.

Tại phiên họp sơ thẩm, ông T có đơn xin vắng mặt, các đương sự không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của người yêu cầu, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan và Vị kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1- Vĩnh Long nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông Trần Ô R có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà L bị hạn chế năng lực hành vi dân sự (có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi) theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bà L cư trú tại phường L, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ Điều 27, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ vào kết luận giám định số 307/2025/KLGĐ ngày 16/7/2025 của Trung tâm P, kết luận:

- Theo tiêu chuẩn y học: Hiện tại bà Trần Thị Ngọc L có bệnh lý tâm thần: Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3-ICD10), giai đoạn bệnh thuyên giảm.

- Về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Hiện tại bà Trần Thị Ngọc L hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ở các vụ việc dân sự), do giai doạn bệnh thuyên giảm; cùng các tài liệu, chứng cứ khác, đủ căn cứ để Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông R về việc tuyên bố bà Trần Thị Ngọc L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[2.2] Nhận thấy các giao dịch dân sự của bà L phải do người giám hộ thực hiện. Xét, ông R là cha ruột của bà L, ông R yêu cầu Tòa án chỉ định ông là người giám hộ cho bà L. Căn cứ các Điều 46, 47, 48, 49, 54 của Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của ông R, Tòa án chỉ định ông R là người giám hộ cho bà L trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự; quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại các Điều 57, 58 và 59 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về chi phí giám định ông R chịu theo quy định và đã nộp xong.

[4] Về lệ phí: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ông R được miễn lệ phí theo quy định.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 27, 35, 39, 149, 367, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 23, 46, 47, 48, 49, 54, 57, 58, 59 và 136 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, 14, 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Ô R.

Tuyên bố bà Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1976 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Trần Ô R là người giám hộ cho bà Trần Thị Ngọc L. Ông R thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58 và 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: ông Trần Ô R được miễn lệ phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định./.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người liên quan;
- Phòng THADS khu vực 1-VL;
- VKSND khu vực 1-VL;
- TAND tỉnh VL;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Mỹ Thuận